

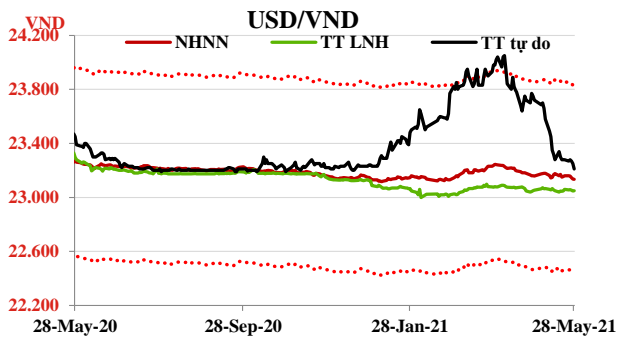
**TỔNG QUAN**

**Bình quân 5 tháng đầu năm 2021, chỉ số giá tiêu dùng CPI của cả nước có mức tăng thấp nhất trong 5 năm trở lại đây, tuy nhiên, mục tiêu kiểm soát lạm phát dưới 4% trong năm nay vẫn “không đơn giản”.**

Theo số liệu mới công bố của Tổng cục Thống kê, so với tháng trước, CPI tháng 5/2021 tăng 0,16% (khu vực thành thị và khu vực nông thôn cùng tăng 0,16%). Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính tháng 5/2021 có 8 nhóm tăng giá so với tháng trước và 3 nhóm giảm giá. Trong 8 nhóm hàng tăng giá, nhóm giao thông có mức tăng so với tháng trước cao nhất với 0,76% do ảnh hưởng của các đợt điều chỉnh giá xăng, dầu vào ngày 27/04 và 12/05/2021, trong đó, bình quân giá xăng E5 tăng 440 đồng/lít so với tháng trước, giá xăng A95 tăng 370 đồng/lít, giá dầu diezen tăng 450 đồng/lít. Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,4% so với tháng trước do giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 2,93% theo giá nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào. Bên cạnh đó, chỉ số giá điện, nước sinh hoạt lần lượt tăng 2,54% và 1,27% do nhu cầu tiêu dùng tăng. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tháng 5 tăng 0,04% so với tháng trước, chủ yếu do trong tháng có kỳ nghỉ Lễ 30/04 - 01/05 làm chỉ số giá nhóm ăn uống ngoài gia đình tăng 0,31%. Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,09% do giá các sản phẩm sử dụng nhiều vào dịp hè như tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, quạt điện tăng... Trong 3 nhóm hàng giảm giá, nhóm văn hóa, giải trí và du lịch chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 có mức giảm so với tháng trước nhiều nhất với 0,23% do du lịch trọn gói giảm 0,7%. Nhóm bưu chính, viễn thông giảm 0,15% chủ yếu do các doanh nghiệp đẩy mạnh chương trình khuyến mại giảm giá đối với các sản phẩm điện thoại mẫu mã cũ; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,01% so với tháng trước. CPI tháng 5/2021 tăng 1,43% so với tháng 12/2020 và tăng 2,9% so với tháng 5/2020. Trong khi đó, bình quân 5 tháng đầu năm 2021, CPI tăng 1,29% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016 (CPI bình quân 5 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước các năm 2016-2021 lần lượt tăng 1,59%; 4,47%; 3,01%; 2,74%; 4,39%; và tăng 1,29%). Như vậy, lạm phát của Việt Nam vẫn đang tiếp tục duy trì mức tăng thấp, chỉ 1,29% và vẫn còn cách khá xa mục tiêu điều hành lạm phát dưới 4% của năm nay. Điều này sẽ tạo thuận lợi hơn cho công tác chỉ đạo, điều hành giá cả năm 2021.

Tuy nhiên, các chuyên gia cho rằng, áp lực lạm phát trong những tháng cuối năm vẫn không hề nhẹ. Nguyên nhân chính là giá xăng dầu năm 2020 giảm liên tục, khiến CPI cả năm 2020 chỉ tăng 3,23%. CPI năm nay đứng trên nền thấp để so sánh, nên nhiều khả năng sẽ cao nếu không kiểm soát thật tốt cả cung - cầu hàng hóa, lần điều hành chính sách tài chính, tiền tệ. Đại dịch Covid-19 trên thế giới đang diễn biến phức tạp hơn, nguy hiểm hơn, nhưng không vì thế mà hoạt động sản xuất, đầu tư, thương mại bị kìm hãm như năm 2020, nên kinh tế thế giới sẽ phục hồi mạnh mẽ (ước tăng 4-4,5%). Theo đó, nhu cầu về hàng hóa, dịch vụ sẽ tăng, đẩy mạnh bằng giá đầu vào của hoạt động sản xuất tăng, tạo ra áp lực lạm phát cho Việt Nam do Việt Nam phải nhập khẩu phần lớn nguyên, nhiên vật liệu, thiết bị, máy móc, vật tư, phụ liệu đầu vào cho hoạt động sản xuất. Ở trong nước, cộng đồng doanh nghiệp đang thích ứng với điều kiện bình thường mới, hoạt động sản xuất, kinh doanh sôi động trở lại. Trong 4 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 10% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2020 giảm 2,8%), khiến nhu cầu về vốn, nguyên nhiên vật liệu tăng lên. Ngoài ra, để phục hồi kinh tế, chính phủ các nước, trong đó có Việt Nam, tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa mở rộng qua việc miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí; hỗ trợ tiền cho người dân bị tác động tiêu cực bởi Covid-19; nới lỏng chính sách tiền tệ, nên cũng tạo áp lực rất lớn đối với việc kiểm soát lạm phát trong những tháng cuối năm. Thêm vào đó, còn một yếu tố khác có thể ảnh hưởng tới lạm phát năm nay. Đó là việc khi lạm phát đang thấp, rất có thể, các cơ quan quản lý nhà nước sẽ điều chỉnh giá các mặt hàng Nhà nước quản lý, như điện, nước, dịch vụ y tế... để tiệm cận với thị trường. Nhằm giảm bớt áp lực lạm phát vào cuối năm 2021, kiểm soát bền vững lạm phát năm 2022, đối với các yếu tố chủ quan, các cơ quan chức năng cần theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả thị trường các mặt hàng thiết yếu; chủ động trong việc điều hành giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý đúng thời điểm với liều lượng phù hợp; Liên Bộ Công Thương - Tài chính theo dõi sát diễn biến giá xăng dầu thế giới, sử dụng quỹ bình ổn giá xăng dầu hợp lý để hạn chế mức tăng giá của mặt hàng này đến CPI chung.

• **Thị trường ngoại tệ**



Trong tuần từ 24/05 - 28/05, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh theo xu hướng giảm qua các phiên. Chốt phiên cuối tuần 28/05, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 23.135 VND/USD, giảm 25 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được duy trì niêm yết ở mức 23.125 VND/USD. Tỷ giá bán được NHNN niêm yết ở mức thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá, chốt phiên cuối tuần ở mức 23.781 VND/USD.

Tỷ giá LNH tuần qua biến động nhẹ. Chốt ngày 28/05, tỷ giá LNH đóng cửa tại 23.055 VND/USD, giảm nhẹ 04 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Trong tuần qua, tỷ giá trên thị trường tự do giảm ở hầu hết các phiên. Chốt tuần 28/05, tỷ giá tự do giảm 45 đồng ở chiều mua vào và 70 đồng ở chiều bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 23.185 – 23.210 VND/USD.

• **Thị trường tiền tệ liên ngân hàng**

Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	W/W	USD	W/W	Kỳ hạn	Lợi suất	W/W
ON	1.47	0.21	0.15	0.00	3Y	0.86	0.106
1W	1.57	0.24	0.18	0.00	5Y	1.14	0.012
2W	1.63	0.22	0.23	0.00	7Y	1.38	-0.040
1M	1.70	0.18	0.33	0.00	10Y	2.29	-0.051
2M	1.77	0.14	0.43	0.01	15Y	2.56	-0.032
3M	1.82	0.15	0.53	0.00			
6M	1.98	0.09	0.87	0.01			
9M	2.56	0.03	1.15	0.02			
1Y	3.04	0.09	1.20	-0.01			

Nguồn: Reuters

Trong tuần từ 24/05 - 28/05, lãi suất VND LNH tăng khá mạnh ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống. Chốt phiên 28/05, lãi suất VND LNH giao dịch quanh mức: ON 1,47% (+0,21 đpt); 1W 1,57% (+0,24 đpt); 2W 1,63% (+0,22 đpt); 1M 1,70% (+0,18 đpt).

Trong khi đó, lãi suất USD LNH duy trì dao động tăng – giảm nhẹ, chốt tuần không thay đổi ở tất cả các kỳ hạn so với phiên cuối tuần trước đó, đóng cửa tại: ON 0,15%; 1W 0,18%; 2W 0,23% và 1M 0,33%.

• **Thị trường mở**

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ.đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
28-05-21	1	7	2.50	1.000	-	-	-	-
27-05-21	1	7	2.50	1.000	-	-	-	-
26-05-21	1	7	2.50	1.000	-	-	-	-
25-05-21	1	7	2.50	1.000	-	-	-	-
24-05-21	1	7	2.50	1.000	-	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>				<b>5,000</b>	-	-	-	-

Trên thị trường mở tuần từ 24/05 - 28/05, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng/phiên ở tất cả 5 phiên qua kênh cầm cố, với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất đều ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.

NHNN tiếp tục không chào thầu tín phiếu NHNN.

• **Thị trường trái phiếu**

**Giao dịch trên thị trường sơ cấp:** Trong tuần từ 24/05 - 28/05, KBNN huy động thành công 14.650/15.500 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 95%). Trong đó, kỳ hạn 5 năm, 10 năm và 15 năm huy động toàn bộ lần lượt 2.250 tỷ đồng, 8.000 tỷ đồng và 3.000 tỷ đồng, kỳ hạn 30 năm huy động được 1.400/2.250 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 5 năm, 10 năm, 15 năm và 30 năm lần lượt tại 1,13%/năm (-0,01%), 2,27%/năm (-0,07%), 2,54%/năm (-0,04%) và 3,05%/năm (không đổi).

Trong tuần qua không có TPCP đáo hạn.

Tuần từ 31/05 – 04/06, KBNN gọi thầu 11.000 tỷ đồng TPCP (chưa bao gồm đấu thầu bổ sung). Trong tuần có 7.000 tỷ đồng TPCP đáo hạn.

## Thị trường TPCP sơ cấp

đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi	Tỷ lệ trúng thầu	Tỷ lệ đặt thầu	Số TV tham gia
MOF	26-May-21	5	2250	2250	1.13%	-0.01%	100%	2.88	15
MOF	26-May-21	10	8000	8000	2.27%	-0.07%	100%	3.16	24
MOF	26-May-21	15	3000	3000	2.54%	-0.04%	100%	5.11	19
MOF	26-May-21	30	2250	1400	3.05%	0.00%	62%	0.96	5
<b>Tổng</b>			<b>15500</b>	<b>14650</b>			<b>95%</b>	<b>3.18</b>	

**Giao dịch trên thị trường thứ cấp:** Giá trị giao dịch Outright và Repos trên thị trường thứ cấp tuần qua đạt trung bình 15.655 tỷ đồng/phiên, tăng mạnh so với mức 10.106 tỷ đồng/phiên của tuần trước đó.

Thống kê giao dịch <b>Outright</b>						Thống kê giao dịch <b>Repos</b>					
Ngày	< 2 năm	2 - 5 năm	5 - 10 năm	> 10 năm	Tổng	Ngày	< 31 ngày	31 - 60 ngày	60 - 92 ngày	> 92 ngày	Tổng
24/May/21	162	1,530	3,230	1,778	<b>6,701</b>	24/May/21	1,865	979	-	-	<b>2,844</b>
25/May/21	162	1,663	4,408	2,134	<b>8,367</b>	25/May/21	2,829	1,361	-	-	<b>4,190</b>
26/May/21	-	1,614	4,905	3,516	<b>10,034</b>	26/May/21	2,440	237	-	-	<b>2,677</b>
27/May/21	218	4,920	3,531	2,637	<b>11,307</b>	27/May/21	3,097	1,462	-	-	<b>4,559</b>
28/May/21	-	7,980	5,236	9,711	<b>22,927</b>	28/May/21	3,648	1,020	-	-	<b>4,668</b>
<b>Tổng</b>	<b>542</b>	<b>17,707</b>	<b>21,310</b>	<b>19,776</b>	<b>59,336</b>	<b>Tổng</b>	<b>13,879</b>	<b>5,059</b>	-	-	<b>18,938</b>
<b>+_ WoW</b>		<b>12,165</b>	<b>357</b>	<b>12,151</b>	<b>25,215</b>	<b>+_ WoW</b>	<b>4,995</b>	<b>(1,697)</b>			<b>2,528</b>
<b>% WoW</b>		<b>220%</b>	<b>2%</b>	<b>159%</b>	<b>74%</b>	<b>% WoW</b>	<b>56%</b>	<b>-25%</b>	<b>-100%</b>	<b>-100%</b>	<b>15%</b>
Tỷ trọng	1%	30%	36%	33%	100%	Tỷ trọng	73%	27%	0%	0%	100%

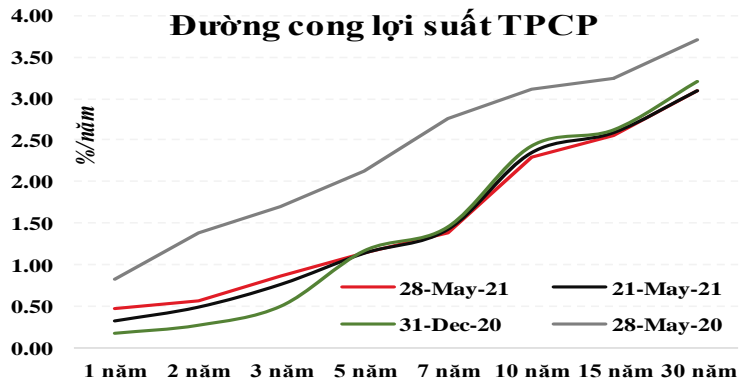
Đvt: Tỷ đồng

Đvt: Tỷ đồng

Trong tuần 24/05 - 28/05, lợi suất TPCP tăng ở các kỳ hạn từ 1 – 5 năm, giảm ở các kỳ hạn 7 – 15 năm, trong khi không thay đổi ở kỳ hạn 30 năm. Chốt phiên 28/05, lợi suất TPCP giao dịch quanh 1 năm 0,48% (+0,17 đpt); 2 năm 0,56% (+0,09 đpt); 3 năm 0,86% (+0,11 đpt); 5 năm 1,14% (+0,01đpt); 7 năm 1,38% (-0,04 đpt); 10 năm 2,29% (-0,05 đpt); 15 năm 2,56% (-0,03 đpt); 30 năm 3,09%.

Diễn biến lợi suất trên thị trường thứ cấp

%/năm	1 năm	2 năm	3 năm	5 năm	7 năm	10 năm	15 năm	30 năm
<b>28-May-21</b>	<b>0.48</b>	<b>0.56</b>	<b>0.86</b>	<b>1.14</b>	<b>1.38</b>	<b>2.29</b>	<b>2.56</b>	<b>3.09</b>
<b>So WoW</b>	<b>0.166</b>	<b>0.088</b>	<b>0.11</b>	<b>0.012</b>	<b>-0.04</b>	<b>-0.051</b>	<b>-0.032</b>	<b>0.00</b>
<b>So YoY</b>	<b>-0.36</b>	<b>-0.81</b>	<b>-0.84</b>	<b>-0.99</b>	<b>-1.38</b>	<b>-0.82</b>	<b>-0.69</b>	<b>-0.61</b>
<b>So YTD</b>	<b>0.30</b>	<b>0.29</b>	<b>0.35</b>	<b>-0.03</b>	<b>-0.08</b>	<b>-0.14</b>	<b>-0.07</b>	<b>-0.11</b>



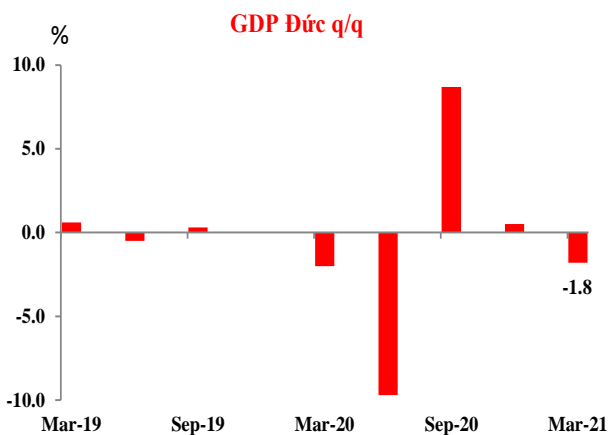
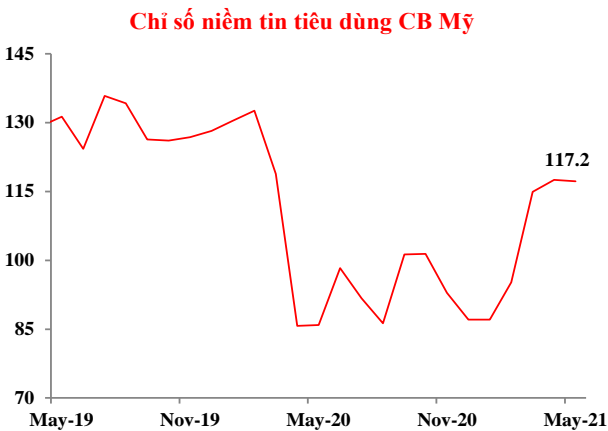
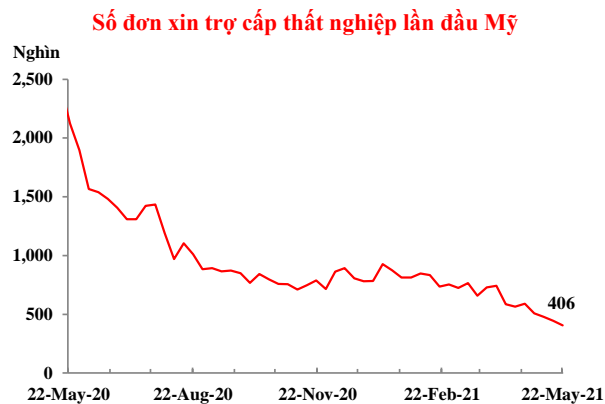
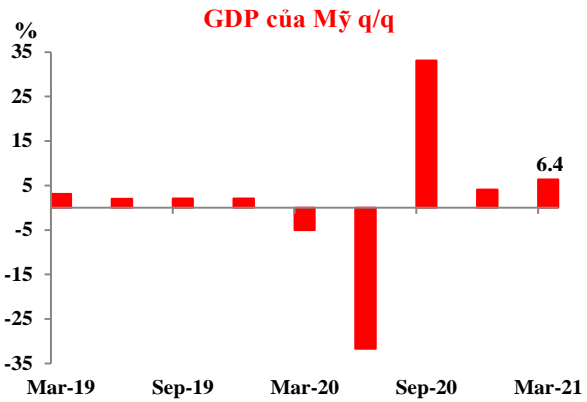
### • Thị trường chứng khoán

	28/05/21	VN-Index	HNX-Index	Upcom
<b>Điểm</b>		1320.46	310.46	86.11
<i>thay đổi so với tuần trước</i>		2.85%	4.18%	5.49%
<i>thay đổi so với đầu năm</i>		19.62%	52.85%	15.66%
<b>KLGD/phiên (tr.d.v)</b>		721.90	133.01	0.07
<i>thay đổi so với tuần trước</i>		0.56%	5.09%	12.54%
<b>GTGD/phiên (tỷ đ)</b>		23091.69	3038.63	0.0011
<i>thay đổi so với tuần trước</i>		3.25%	11.20%	27.77%
<b>ĐTNN mua/bán ròng (tỷ đ)</b>		(1,382.62)	174.12	(0.00)

Thị trường chứng khoán tuần từ 24/05 - 28/05 nối tiếp đà tích cực của các tuần trước đó với giao dịch diễn ra sôi động và chỉ số VN-Index vượt ngưỡng 1.300 điểm. Chốt tuần 28/05, VN-Index đứng ở mức 1.320,46 điểm, tăng mạnh 36,53 điểm (+2,85%) so với tuần trước đó; HNX-Index tăng mạnh 12,47 điểm (+4,18%) lên 310,46 điểm; UPCoM-Index tăng 4,48 điểm (+5,49%) lên 86,11 điểm.

Thanh khoản thị trường tiếp tục tăng với giá trị giao dịch đạt gần 26.130 tỷ đồng/phiên. Tuy có 3 phiên mua ròng cuối tuần nhưng khối ngoại vẫn bán ròng mạnh 1.208 tỷ đồng trên cả 3 sàn trong tuần qua.

## QUỐC TẾ

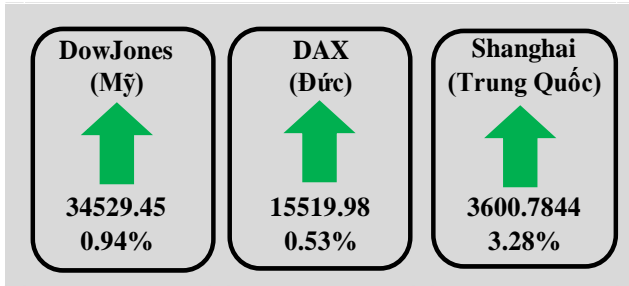


**Chính phủ Mỹ có ý định chi ngân sách lớn trong tương lai.** Ngày 28/06, Tổng thống Mỹ Joe Biden đã đề xuất một khoản ngân sách trị giá 6.000 tỷ USD nhằm tái tạo nền kinh tế Mỹ, cũng như nâng cao khả năng cạnh tranh của nước này trong tương lai. Ông Biden cho rằng nền kinh tế Mỹ sau đại dịch sẽ cần thêm tiềm lực để có thể trở lại như trước đây, bên cạnh đó đây là thời điểm cần nắm bắt để tái tạo và định hình lại một nền kinh tế mới của Mỹ. Về kế hoạch chi tiết, quỹ liên bang sẽ chi 6,011 nghìn tỷ USD vào năm 2022 và tăng dần lên 8,2 nghìn tỷ USD vào năm 2031. Trong 6.000 tỷ trên, Chính quyền Joe Biden đang đề xuất dự luật chi tiêu 1.700 tỷ USD vào xây dựng cơ sở hạ tầng, tuy nhiên dự luật này vẫn đang vấp phải sự phản đối của nhiều nhà lập pháp Mỹ, đặc biệt là các nghị sỹ thuộc Đảng Cộng hòa. Trước khi ông Biden cho biết kế hoạch ngân sách 6.000 tỷ, Bộ trưởng Bộ Tài chính Mỹ Janet Yellen ngày 27/05 phát biểu rằng các gói chi tiêu ngân sách sẽ mang lại lượng thuế nhiều hơn trong dài hạn và dẫn đến bội chi giảm xuống. Về lạm phát, bà Yellen tái khẳng định chỉ số CPI đang cao như hiện tại chỉ mang tính tạm thời, kế hoạch chi tiêu của Chính phủ Joe Biden có thể làm gia tăng tỷ lệ nợ công của nước Mỹ, nhưng sẽ không ảnh hưởng đến lạm phát trong tương lai.

**Mỹ đón một số chỉ báo kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, GDP của quốc gia này tăng 6,4% q/q trong quý I/2021 theo báo cáo sơ bộ lần 2, không thay đổi so với thống kê sơ bộ lần 1 và chưa đạt kỳ vọng tăng 6,5% của các chuyên gia. Về thị trường lao động, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ tuần kết thúc ngày 22/05 ở mức 406 nghìn đơn, giảm so với mức 444 nghìn đơn của tuần trước đó, giảm sâu hơn mức 427 nghìn đơn theo dự báo. Chỉ số niềm tin tiêu dùng tại Mỹ do Conference Board khảo sát đạt mức 117,2 điểm trong tháng 5, giảm nhẹ từ mức 117,5 điểm của tháng trước đó và trái với dự báo tăng lên mức 119,4 điểm. Chỉ số PCE của Mỹ (chỉ số giá thay đổi trong lĩnh vực tiêu dùng, không bao gồm thực phẩm và năng lượng) tăng 0,7% m/m trong tháng 4, nối tiếp đà tăng 0,4% của tháng trước đó và vượt qua mức tăng 0,5% theo dự báo. Cuối cùng, doanh số nhà chờ bán tại Mỹ giảm 4,4% m/m trong tháng 4 sau khi tăng 1,7% ở tháng trước đó, trái với kỳ vọng tiếp tục tăng nhẹ 0,6%.

**Kinh tế Đức đón nhận một số thông tin trái chiều.** Về tiêu cực, GDP của nước này chính thức giảm 1,8% q/q trong quý I/2021 sau khi tăng 0,3% ở quý trước đó, sâu hơn mức giảm 1,7% theo thống kê sơ bộ. Về thông tin tích cực, niềm tin kinh doanh tại nước Đức ở mức 99,2 điểm trong tháng 5, tăng lên từ 96,6 điểm của tháng trước đó và vượt qua mức 98,2 điểm theo dự báo. Tiếp theo, chỉ số giá nhập khẩu tại Đức tăng 1,4% m/m trong tháng 4 sau khi tăng 1,8% ở tháng 3, mạnh hơn mức tăng 1,0% theo dự báo.

## Chỉ số chứng khoán tuần



## Thị trường ngoại hối, vàng, dầu quốc tế

	28 May 21	Tuần (%)	Đầu năm (%)	Biến động 2020 (%)
USD index	90.03	0.02%	0.10%	-6.69%
USD/CNY	6.37	-1.03%	-2.42%	-6.27%
USD/EUR	0.82	-0.08%	0.20%	-8.21%
USD/JPY	109.81	0.80%	6.36%	-4.94%
USD/KRW	1113.08	-1.29%	2.64%	-6.03%
USD/SGD	1.32	-0.70%	0.12%	-1.75%
USD/TWD	27.70	-0.94%	-1.35%	-6.13%
USD/THB	31.26	-0.32%	4.06%	0.94%
USD/VND Trung tâm	23135	-0.11%	0.02%	-0.10%
USD/VND LNH	23055	-0.02%	-0.14%	-0.38%
USD/VND tự do	23185	-0.19%	-0.49%	0.65%
Vàng	1902.64	1.19%	0.32%	25.01%
Dầu	66.32	4.31%	36.69%	-20.54%

### LIBOR

### SIBOR

Kỳ hạn	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0611	0.0041		
SW	0.0580	-0.0034		
1M	0.0859	-0.0063	0.2650	0.0000
2M	0.1173	0.0005		
3M	0.1314	-0.0033	0.4361	0.0000
6M	0.1710	-0.0001	0.5919	0.0000
1Y	0.2481	-0.0006	0.0000	0.0000

Thị trường chứng khoán thế giới tuần qua đồng loạt khởi sắc. Kết thúc phiên thứ Sáu ngày 28/05, chỉ số Dow Jones tăng 0,94% w/w, chỉ số DAX tăng 0,53% và chỉ số Shanghai tăng mạnh 3,28%. Thị trường chứng khoán thế giới tuần qua đi lên trong bối cảnh kinh tế Mỹ cho thấy nhiều thông tin tích cực. Bên cạnh đó, dữ liệu của WHO cho thấy số ca lây nhiễm Covid-19 theo ngày đang giảm dần tại nhiều khu vực trên thế giới, đặc biệt là tại Đông Nam Á.

Giá vàng thế giới tăng, đóng cửa phiên 28/05 ở mức 1.902,64 USD/oz, tương đương tăng 1,19% w/w. Giá vàng thế giới đánh dấu tuần tăng thứ tư liên tiếp, vượt qua mốc quan trọng 1.900 USD/Oz. Thị trường quốc tế lo ngại áp lực lạm phát sẽ lớn dần trong tương lai khi chỉ số giá tiêu dùng tại Mỹ tăng vọt trong tháng 4. Thêm vào đó, Chính phủ Mỹ hiện đang gấp rút đề xuất các kế hoạch chi tiêu ngân sách, cũng khiến cho nhiều nhà đầu tư lo ngại về giá trị của đồng USD thời gian tới.

Giá dầu thế giới tăng mạnh, dầu WTI của Mỹ đóng cửa ngày thứ Sáu ở mức 66,32USD/thùng, tương đương tăng 4,31% w/w. Dữ liệu kinh tế khởi sắc tại Mỹ khiến giới đầu tư dầu mỏ nhận định nguồn cung dầu mỏ dù tăng trong tương lai cũng sẽ không theo kịp nhu cầu sử dụng, bất chấp khả năng Iran có thể thoát khỏi các sự trừng phạt và xuất khẩu dầu mỏ trở lại.

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm  
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích  
Email: tranght5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích  
Email: giangnt12@msb.com.vn

*Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.*

*Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ email: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)*